

Số: 53/2022/QĐST-VDS

Gia Lâm ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên họp: Bà Thái Thị Hà Thu – Thẩm phán.

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thiện Phúc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên họp:
Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý 139/2021/TLST - VDS ngày 10/12/2021 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST-VDS ngày 28 tháng 4 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (vắng mặt tại phiên họp).

Người đại diện theo ủy quyền của bà H: anh Trần Văn T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

(Theo Giấy ủy quyền ngày 05/5/2022)

(Có mặt tại phiên họp).

- Người bị yêu cầu: Anh Trần Hồng Q, sinh năm 1988

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Trần Văn T, sinh năm 1996.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Hồng Q là đã chết.

Quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp, bà H và người đại diện theo ủy quyền của bà H là anh Trần Văn T trình bày:

Bà và chồng là ông Trần Văn H1 có 02 con chung là anh Trần Hồng Q, sinh năm 1988 và anh Trần Văn T, sinh năm 1996, vợ chồng bà không có con riêng, không có con nuôi. Năm 2020, ông H1 mất.

Anh Trần Hồng Q có hộ khẩu thường trú và ở tại thôn T, xã Đ, Gia Lâm, Hà Nội. Từ tháng 8/2015, anh Q bỏ nhà đi. Bà đã tìm kiếm nhiều nơi, đã đăng tin trên Đài tiếng nói Việt Nam và áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm khác nhưng không có tin tức gì, không biết anh Q còn sống hay đã chết. Trước khi bỏ nhà đi, anh Q không có vợ, không có con và có bệnh hen mãn tính. Anh Q đã biệt tích hơn 06 năm và không có tin tức xác thực là còn sống nên bà đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm tuyên bố anh Trần Hồng Q là đã chết, bà không còn yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn T trình bày: Bố anh là ông Trần Văn H (đã mất năm 2020), mẹ anh là bà Nguyễn Thị H. Bố mẹ anh có 02 người con là anh Trần Hồng Q và anh. Anh Q nghiện ma túy nặng và có 02 tiền án, trong đó có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng tháng 8/2015, anh Q bỏ nhà đi biệt tích không trở về địa phương, gia đình cũng không rõ lý do vì sao anh Q bỏ đi. Sau đó gia đình anh nghe nói anh Q bỏ đi lang thang và chết ở đâu đó không rõ. Có thông tin anh Q đã chết ở Bắc Ninh nhưng khi gia đình anh đến thì không phải. Gia đình anh đã tiến hành tìm kiếm bằng nhiều biện pháp nhưng không có tin tức xác thực là anh Q còn sống. Khi đi anh Q không mang theo giấy tờ gì. Anh Q đã bỏ đi được 06 năm, hiện nay không có tin tức gì. Nay mẹ anh là bà H có đơn yêu cầu tuyên bố anh Q là đã chết, anh không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

Bà H ủy quyền cho con trai là anh Trần Văn T. Anh T giữ nguyên yêu cầu của bà H tuyên bố anh Trần Hồng Q đã chết, không thay đổi, bổ sung gì khác.

Anh Trần Văn T vẫn giữ nguyên lời khai và nhất trí với yêu cầu của bà H.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố anh Trần Hồng Q đã chết. Anh Q bỏ đi biệt tích từ tháng 8/2015 nhưng không xác định chính xác ngày. Căn cứ Điều 68 và Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì ngày có tin tức cuối cùng tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo là ngày 01/9/2015. Thời điểm chết của anh Trần Hồng Q được xác định là ngày ngày 01/9/2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Hồng Q là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại thôn T, xã Đ, Gia Lâm, Hà Nội nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Trần Hồng Q là con đẻ của bà Nguyễn Thị H nên bà H là người có quyền yêu cầu tuyên bố anh Q là đã chết theo quy định tại Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị H:

[2.1]. Về ngày biết tin tức cuối cùng của anh Trần Hồng Q:

Bà H và anh Trung đều có lời khai là thời điểm anh Q bỏ đi vào tháng 8/2015 nhưng không nhớ ngày cụ thể. Sau khi anh Q bỏ đi, gia đình đã tìm kiếm nhiều ngày, nhiều nơi và cũng đã đăng thông tin tìm kiếm trên Đài tiếng nói Việt Nam nhưng đến nay không có tin tức gì.

Theo Biên bản làm việc của Tòa án với UBND xã Đ và xác nhận của UBND xã Đ tại “Đơn xin xác nhận” ngày 08/12/2021 (đơn do bà H nộp cho Tòa án) thì anh Q đã bỏ đi biệt tích từ năm 2015, không xác nhận ngày, tháng có tin tức cuối cùng của anh Q. Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích của đương sự, căn cứ vào Điều 68 và Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 Tòa án xác định ngày biết tin tức cuối cùng của anh Q được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng tức là ngày 01/01/2016.

Sau khi thụ lý việc dân sự ngày 10/12/2021, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm anh Trần Hồng Q theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát đầu tiên thông báo tìm kiếm của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức gì của anh Q. Anh Trần Hồng Q đã biệt tích từ ngày 01/01/2016 đến nay đã 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống. Vì vậy, căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu tuyên bố anh Trần Hồng Q đã chết là có căn cứ.

[2.2] Về thời điểm chết của anh Trần Hồng Q: Căn cứ Điều 68 và Điều 71 của Bộ luật Dân sự năm 2015 Tòa án xác định thời hạn 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng của anh Q là ngày 01/01/2016. Do đó ngày chết của anh Trần Hồng Q là ngày 01/01/2021.

[3] Về hậu quả pháp lý của việc anh Trần Hồng Q bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh Trần Hồng Q là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của anh Q được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh Trần Hồng Q được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên cơ bản phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận một phần.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 và điểm d Khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án được miễn nộp lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu tuyên bố anh Trần Hồng Q là đã chết.

1. Tuyên bố: anh Trần Hồng Q năm sinh 1988; Nơi cư trú cuối cùng: thôn T, xã Đ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã chết kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

2. Quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Trần Hồng Q được giải quyết như đối với người đã chết. Tài sản của anh Q (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0072978 ngày 10/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Bà H không phải nộp thêm tiền lệ phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự;
- VKS.ND.H Gia Lâm;
- TAND TP. Hà Nội
- Chi Cục THA huyện Gia Lâm
- UBND xã Đ, Gia Lâm, HN;
- L- u hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Thái Thị Hà Thu